

DUY TRÌ TRẠNG THÁI GIẰNG CO

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MUA

Hạn chế mở vị thế giải ngân mới trong các nhịp hồi kỹ thuật, chỉ nên mở vị thế thăm dò nếu chỉ số kiểm định thành công vùng 1.300 và thanh khoản cải thiện.

BÁN

Bán giảm tỷ trọng với các mã đã tăng nóng, đặc biệt nếu có dấu hiệu suy yếu về giá và khối lượng. Tỷ trọng cổ phiếu nên duy trì ở mức trung bình (40–50%) và sẵn sàng hạ xuống nếu VN-Index mất hỗ trợ 1.300 điểm.

THEO DÕI

CTD

↑ 11,32%

VND88.500

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall giảm vào thứ Tư khi nhà đầu tư đánh giá thỏa thuận sơ bộ giữa Mỹ và Trung Quốc.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** VN-Index tiếp tục dao động linh xính trong biên độ hẹp khi tâm lý nhà đầu tư vẫn thận trọng, thanh khoản sụt giảm. Chỉ số đã kiểm định thành công vùng hỗ trợ quanh 1.300 điểm, nhưng ngắn hạn vẫn đối mặt với vùng kháng cự 1.320–1.325 điểm – nơi hội tụ của các đường MA20 và MA50 ngày. Dòng tiền hiện chưa cho thấy sự lan tỏa rõ rệt và chủ yếu tìm kiếm cơ hội ở một số cổ phiếu riêng lẻ, trong bối cảnh chưa xuất hiện nhóm ngành dẫn dắt. Về cơ bản, thị trường vẫn sẽ duy trì trạng thái giằng co, chờ thêm tín hiệu xác nhận xu hướng.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	42.865,77	0,00	0,76
S&P 500	6.022,24	-0,27	2,39
Nasdaq	19.615,88	-0,50	1,58
VIX	17,26	1,83	-0,52
DAX	23.948,90	-0,16	20,29
FTSE 100	8.864,35	0,13	8,46
CAC40	7.775,90	-0,36	5,35
Hang Seng	24.223,12	-0,59	20,75

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

Ngày Tuần Tháng
Xu hướng VN-Index **NEUTRAL** **BUY** **NEUTRAL**

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	52,02	NEUTRAL
MACD (12,26)	13,00	BUY
ADX (14)	14,11	NEUTRAL
SMA5	1.322,80	SELL
SMA20	1.325,46	SELL
SMA50	1.272,40	BUY
SMA100	1.281,07	BUY
SMA200	1.272,05	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- **Thị trường Mỹ** giảm điểm vào ngày thứ Tư (11/06), khi nhà đầu tư cân nhắc thỏa thuận thương mại sơ bộ giữa Mỹ và Trung Quốc cùng với dữ liệu lạm phát mới. Chỉ số giá tiêu dùng CPI tiến 0.1% trong tháng 5 so với tháng 4, thấp hơn so với dự báo tăng 0.2% từ các chuyên gia tham gia cuộc thăm dò của Dow Jones.
- **Theo Hiệp hội** dệt may Việt Nam (Vitas), xuất khẩu dệt may tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định, dù thị trường đang có 5 tháng đầu năm 2025 có nhiều yếu tố không mấy thuận lợi về xu hướng tiêu dùng, thuế quan. Kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm dệt may theo thống kê đạt gần 17,6 tỷ USD, tăng 9% so với cùng kỳ năm 2024, nhập khẩu đạt 10,63 tỷ USD. Như vậy, xuất siêu của ngành dệt may 5 tháng qua là 6,95 tỷ USD.
- **Lãnh đạo Cục** Quản lý ngoại hối (NHNN Việt Nam) cho biết dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 24 về quản lý thị trường vàng có ít nhất 6 điểm mới quan trọng. Trong đó, tái nhập khẩu vàng, bỏ độc quyền vàng miếng và tiến tới mở Sở Giao dịch vàng quốc gia.
- **HCM:** Ngày 25/6 tới đây, CTCP Chứng khoán Hồ Chí Minh sẽ chốt danh sách cổ đông chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Theo đó, HSC dự kiến phát hành xấp xỉ 360 triệu cổ phiếu theo tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được hưởng 1 quyền, cứ 2 quyền sẽ được mua 1 cổ phiếu mới, với giá phát hành 10.000 đồng/CP.
- **ACB:** Ngày 4/6/2025, ACB đã tiến hành mua lại toàn bộ lô trái phiếu ACBL2426001 trước hạn 1 năm. Được biết, lô trái phiếu này được phát hành ngày 4/6/2024, tổng giá trị phát hành 5.000 tỷ đồng, kỳ hạn 2 năm, dự kiến đáo hạn ngày 4/6/2026.
- **DIG:** Kết thúc đợt phát hành vào ngày 30/5, DIC Corp đã hoàn tất phân phối 36,57 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho 65.425 cổ đông. Tỷ lệ thực hiện quyền 100:6, tức cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 6 cổ phiếu mới. Sau đợt phát hành này, DIC Corp tăng vốn điều lệ từ 6.098,5 tỷ đồng lên 6.464,3 tỷ đồng.
- **VCS:** CTCP Vicostone cho biết, ngày 20/6 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức lần 1/2025. Theo đó, cổ tức được trả bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%. Như vậy, với 160 triệu cổ phiếu đang niêm yết và lưu hành, Vicostone sẽ phải chi 320 tỷ đồng. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến ngày 27/6.
- **TCBS:** Ngày 10/06, CTCP Chứng khoán Kỹ Thương vừa báo cáo kết quả đợt chào bán gần 119 triệu cổ phiếu riêng lẻ. Cụ thể, có 25 nhà đầu tư chuyên nghiệp đã mua toàn bộ lượng cổ phần trên, trong đó Chủ tịch HĐQT Nguyễn Xuân Minh đã tham gia mua hơn 106 triệu cổ phiếu, nâng số lượng cổ phần nắm giữ tại TCBS lên hơn 168 triệu cp (tỷ lệ 8,09%).

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	3.372,40	0,52	28,50
Dầu WTI	67,87	-0,41	-5,37
Dầu Brent	69,47	-0,43	-6,93
Than	104,45	0,77	-16,61
Đồng	9.648,00	-1,11	10,04
Quặng sắt	94,82	2,73	-9,55
Thép	445,00	0,00	-6,47

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	98,31	-0,33	-9,38
USD/JPY	143,84	0,50	9,29
USD/CNY	7,1889	0,02	1,54
EUR/USD	1,1524	0,32	11,30
GBP/USD	1,3588	0,30	8,57

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	4,50%	18/06/2025	0,00
ECB	2,40%	05/06/2025	-0,25
BOE	4,50%	19/06/2025	0,00
BOJ	0,50%	17/06/2025	0,00
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	431,82	26.100	-0,38
FPT	674,55	117.900	1,90
MWG	262,27	61.900	0,65
TCB	183,49	30.100	0,17
STB	289,06	42.850	-0,12

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	465.411,10	55.700	-0,36
BID	246.098,74	35.050	-0,43
CTG	204.059,69	38.000	0,40
FPT	174.648,82	117.900	1,90
TCB	212.652,04	30.100	0,17

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

CTD

Khuyến nghị

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

Tiềm năng tăng giá

Vùng giải ngân

Ngưỡng cắt lỗ

THEO DÕI

80.800

88.500

11,32%

77.500-79.500

<75.500

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Kết thúc quý 3 năm tài chính 2025 (từ 01/01-31/03/2025), Coteccons ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất gần 5.003 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ, đóng góp chính vẫn đến từ hợp đồng xây dựng hơn 4.909 tỷ đồng, tăng 6%.
- CTD cũng cho biết thêm giá trị trúng thầu 9 tháng năm tài chính 2025 đạt khoảng 23.000 tỷ đồng, nâng tổng giá trị backlog lên 37.000 tỷ đồng, bổ sung vô nguồn công việc cho các quý tiếp theo. Trong đó, khoảng 69% giá trị trúng thầu đến từ các dự án "repeat sales".

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Xu hướng hiện tại vẫn đang tích lũy chặt chẽ sau nhịp phục hồi mạnh. Thanh khoản phiên tăng gần đây cao hơn trung bình các phiên trước, cho thấy có dòng tiền đầu cơ quay lại, nhưng chưa mạnh mẽ. Nhà đầu tư có thể canh mua thắm dò quanh vùng 77.5 – 79.5, kỳ vọng nếu vượt 83.6 sẽ mở rộng mục tiêu 88–90.

Thông tin tài chính

	FY2023	FY2024	Q1 2025
DTT (tỷ đ)	16.088	21.045	6.595
LNTT (tỷ đ)	69	387	76
LNST (tỷ đ)	68	310	69
Nợ/VCSH (%)	14	18	18
ROE (%)		3,67	3,75
ROA (%)		1,40	1,37
EPS (VNĐ)	686	3.111	3237,83
P/E (lần)	75,3	22,5	24,96
P/B (lần)	0,62	0,82	0,92

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	NEUTRAL	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	51,23	NEUTRAL
MACD (12,26)	0,01	BUY
ADX (14)	10,83	BUY
SMA5	80.200	BUY
SMA20	80.630	BUY
SMA50	79.330	BUY
SMA100	81.830	SELL
SMA200	73.210	BUY

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	SSI	Nắm giữ	21,5-22,5	22/4/2025	21,5	25,3	21,3			9,30%
2	HHV	Nắm giữ	11,9-12,1	14/5/2025	12,1	13,6	11,5			0,41%
3	VCI	Mua	36,5-37,5	20/5/2025	36,5	41,1	35,4			-2,88%
4	CTG	Mua	37,5-38,5	26/5/2025	38,5	42,8	36,6			-1,30%
5	VCB	Mua	55,8-56,8	4/6/2025	56,8	62,9	54			-1,94%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	SSI	Chốt lời	24,5-25	24/2/2025	25,3	27,4	23,8	13/3/2025	27,4	8,30%
2	VHC	Cơ cấu	67,5-69,5	18/2/2025	69,5	76	65,6	14/3/2025	67,9	-2,3%
3	PC1	Cơ cấu	23,5-23,9	26/2/2025	23,9	26,3	22,7	14/3/2025	23,1	-3,35%
4	KSB	Cơ cấu	19,6-20	6/3/2025	19,9	22,1	19	14/3/2025	19,85	-0,21%
5	DXG	Cơ cấu	15,7-16,2	11/3/2025	16,2	17,8	15,2	14/3/2025	16,1	-0,61%
6	BID	Cắt lỗ	38,6-39,3	6/2/2025	39,6	45	37,3	3/4/2025	37,3	-5,81%
7	KBC	Cắt lỗ	28,5-29,5	18/2/2025	29,2	33	27,6	3/4/2025	27,6	-5,4%
8	VPB	Cắt lỗ	18,7-19	21/02/2025	19	21,2	18	3/4/2025	18	-5,26%
9	STB	Chốt lời	33,7-34,7	4/4/2025	34,1	38,4	33	16/4/2025	38,6	13,20%
10	MBB	Chốt lời	21,8-22,3	22/4/2025	21,8	24,5	20,7	29/4/2025	23,7	8,72%
11	HPG	Chốt lời	23-24	22/4/2025	23,4	26,5	22,8	29/4/2025	25,65	9,62%
12	TCB	Chốt lời	25-25,8	28/4/2025	25,8	28,2	24,5	13/5/2025	29,5	14,34%
13	VCG	Chốt lời	21-21,8	22/4/2025	21	24,5	20,7	22/5/2025	23,3	11,19%
14	GVR	Chốt lời	25,5-26,5	26/5/2025	26,5	29,4	25,2	29/5/2025	30,3	14,34%
15	MWG	Cắt lỗ	62,5-64,5	28/5/2025	64,3	71,5	61,3	2/6/2025	61,3	-4,67%

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS tại



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI: 1150-1165.

Khuyến nghị 30/1/2024

MICP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Dưới 14	~(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	~15%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	~18-37%
MICP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	(Có thể DCA về 61-62)
Cắt lỗ	Dưới 59	~(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	~15%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giữ	
MICP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	~(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	~7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	~13%-24%

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mô chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	180,000
Giá vốn trung bình	43.34
Gốc đầu tư	99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (lợi nhuận)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room